

KẾ HOẠCH

Sơ kết Nghị định số 80/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù, giai đoạn 2011 - 2017

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính Phủ, Bộ Công an về việc tổ chức sơ kết Nghị định số 80/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù (Nghị định 80/CP) giai đoạn 2011-2017; để có cơ sở đánh giá những ưu điểm, tồn tại, khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định 80/CP của Chính phủ, UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác sơ kết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá toàn diện tình hình, kết quả thực hiện Nghị định 80/CP của các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã, xã, phường thị trấn theo chức năng nhiệm vụ được giao; làm rõ những ưu điểm, kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân; bài học kinh nghiệm; những cách làm hay, mô hình hiệu quả trong quá trình tổ chức thực hiện; trên cơ sở đó đề xuất những kiến nghị, giải pháp nhằm nâng cao trách nhiệm, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định 80/CP trong thời gian tới.

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, các ban ngành, đoàn thể trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các biện pháp tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù; kịp thời biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị định 80/CP.

3. Việc sơ kết phải thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức và bảo đảm thời gian, nội dung, yêu cầu đề ra.

II. NỘI DUNG SƠ KẾT

UBND Thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các quận huyện, thị xã tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện theo các nội dung, nhiệm vụ được

phân công trong Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 21/3/2012 của UBND Thành phố về thực hiện Nghị định số 80/CP của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù, đồng thời tập trung vào một số nội dung cụ thể như sau:

1. Đánh giá việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị định 80/CP đến các cấp ủy, chi bộ, đảng viên, cán bộ, các sở, ban ngành, tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn; công tác phối hợp của các lực lượng, các sở, ban, ngành... trong quá trình thực hiện.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền để nâng cao nhận thức trong các tầng lớp nhân dân về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù.

3. Công tác tiếp nhận, quản lý, giáo dục người chấp hành xong án phạt tù về cư trú tại địa phương của chính quyền các cấp, các cơ quan đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Công tác tổ chức đào tạo, dạy nghề, giới thiệu và giải quyết việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù; quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện về vật chất, tinh thần cho những người chấp hành xong án phạt tù có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn ổn định cuộc sống.

5. Việc ban hành các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, các cơ sở, tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh tham gia thực hiện các hoạt động tư vấn, dạy nghề, giới thiệu việc làm, giúp đỡ những người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng. Vận động khuyến khích việc tiếp nhận người chấp hành xong án phạt tù vào làm việc trong các cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh.

6. Đánh giá những tồn tại khó khăn, vướng mắc; ưu điểm, tồn tại, hạn chế, bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị định 80/CP từ khi ban hành đến nay. Kiến nghị, đề xuất các giải pháp và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu quả công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù trong thời gian tới.

III. THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Mốc thời gian sơ kết: Tính từ khi Nghị định 80/CP có hiệu lực thi hành (16/11/2011 đến 30/6/2017).

2. Phương pháp tiến hành và thời gian thực hiện:

- Việc sơ kết Nghị định 80/CP được tiến hành từ cấp huyện.

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công, xây dựng kế hoạch tổ chức sơ kết Nghị định 80/CP, báo cáo kết quả thực hiện về Công an Thành phố (qua Phòng PC81) trước ngày 31/8/2017 để tập hợp chung.

- Từ ngày 01/9/2017 đến 30/10/2017: Tổng hợp tình hình, báo cáo kết quả sơ kết Nghị định 80/CP của các đơn vị; tổ chức Hội nghị của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc sơ kết Nghị định 80/CP giai đoạn 2011 - 2017.

3. Khen thưởng: Các đơn vị căn cứ Luật thi đua, khen thưởng đề xuất UBND các cấp xem xét, quyết định việc khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện Nghị định 80/CP giai đoạn 2011 - 2017.

4. Kinh phí thực hiện: Kinh phí tổ chức sơ kết Nghị định 80/CP được cân đối bố trí trong nguồn kinh phí thường xuyên hàng năm UBND Thành phố cấp và các nguồn kinh phí khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an Thành phố là cơ quan thường trực, phối hợp với Văn phòng UBND Thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp tổ chức sơ kết kết quả thực hiện Nghị định 80/CP của Chính phủ theo nhiệm vụ được giao, đồng thời phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các cấp sơ kết đạt kết quả.

- Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã sơ kết thực hiện Nghị định 80/CP đạt kết quả, đúng tiến độ đề ra. Tập hợp báo cáo của các đơn vị, xây dựng báo cáo sơ kết Nghị định 80/CP giai đoạn 2011 - 2017 của UBND Thành phố (xong trước ngày 20/9/2017).

- Đề xuất thời gian, nội dung tổ chức Hội nghị sơ kết của UBND Thành phố; đề xuất UBND Thành phố, Bộ Công an khen thưởng các tổ chức, cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị định 80/CP giai đoạn 2011-2017 của Chính Phủ.

2. Sở Lao động - Thương binh và xã hội: Tập trung đánh giá công tác phối hợp với các sở, ngành có liên quan, tham mưu, đề xuất trong việc ban hành cơ chế, chính sách về hỗ trợ dạy nghề, cho vay vốn, tạo việc làm để hỗ trợ, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng ổn định cuộc sống; chỉ đạo, hướng dẫn phòng Lao động, Thương binh và xã hội các quận, huyện, thị xã phối hợp với cơ quan chức năng của địa phương tổ chức đào tạo dạy nghề, giới thiệu và giải quyết việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù; quan tâm giúp đỡ về vật chất, tinh thần cho những người chấp hành xong án phạt tù có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn sớm ổn định cuộc sống.

3. Sở Thông tin và Truyền thông: Đánh giá công tác chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng, cơ quan thông tấn báo chí Trung ương và Hà Nội tuyên truyền về đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người chấp hành xong án phạt tù; kêu gọi trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và cá nhân trong việc xóa bỏ thái độ, hành vi, định kiến, kỳ thị đối với người chấp hành xong án phạt tù và quan tâm tạo điều kiện giúp đỡ họ ổn định cuộc sống.

4. Sở Tư pháp: Sơ kết, đánh giá công tác chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan thi hành án dân sự các cấp lập hồ sơ đề nghị xét, miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự đối với người chấp hành xong án phạt tù khi có đủ điều kiện và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật; Công tác cập nhật thông tin về xóa án tích và thực hiện việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Tạo điều kiện cho người chấp hành xong án tái hòa nhập cộng đồng.

5. Sở Tài chính: Đánh giá công tác tham mưu; hướng dẫn các đơn vị lập dự toán và bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù theo phân cấp nhà nước hiện hành.

6. Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố: Đánh giá kết quả công tác chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện của Mặt trận tổ quốc các cấp phối hợp với chính quyền địa phương, các đoàn thể, trong công tác tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù, động viên số người này cũng như gia đình họ sớm ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.

7. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã *(phụ lục số 01, 02 gửi kèm)*

- Sơ kết, đánh giá kết quả công tác tổ chức thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, đoàn thể, các tổ chức xã hội, UBND cấp xã quan tâm tạo điều kiện tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng; tổ chức chỉ đạo việc dạy nghề, giải quyết việc làm, xóa đói, giảm nghèo; hướng dẫn hoạt động từ thiện, nhân đạo giúp người chấp hành xong án phạt tù ổn định cuộc sống; chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện công tác tiếp nhận, phân công tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù trở về tái hòa nhập cộng đồng; công tác vận động và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, cơ sở, tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh tiếp nhận, giúp đỡ việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù...*(nêu số liệu về kết quả công tác tiếp nhận, phân công người quản lý, giáo dục, hướng dẫn làm thủ tục hành chính, hỗ trợ tìm kiếm việc làm...)*

- Kết quả công tác xây dựng, nhân rộng mô hình, cá nhân điển hình về tái hòa nhập cộng đồng: Công tác tham mưu, đề xuất của lực lượng Công an và các sở, ban, ngành, đoàn thể trong xây dựng, nhân rộng mô hình, cá nhân điển hình; tổng số mô hình, cá nhân điển hình đang hoạt động hiệu quả ở địa phương; số mô hình, cá nhân điển hình được xây dựng, nhân rộng sau khi triển khai thực hiện Nghị định 80/CP; nêu các mô hình tiêu biểu (tên mô hình, thời gian thành lập, cơ quan quyết định thành lập, cơ quan (tổ chức) chủ trì thực hiện, hiệu quả của mô hình) và các cá nhân điển hình về tái hòa nhập cộng đồng.

- Đánh giá việc xây dựng, ban hành cơ chế chính sách của địa phương để thực hiện công tác tái hòa nhập cộng đồng (*lập quỹ hỗ trợ giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù, chính sách khuyến khích doanh nghiệp tiếp nhận người chấp hành xong án phạt tù vào làm việc,...*); công tác phối hợp của các lực lượng, ban, ngành đoàn thể trong quản lý, giáo dục giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù...

Quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã báo cáo về Công an Thành phố (qua phòng PC81) để kịp thời, hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Tổng cục VIII-BCA;
(Đề báo cáo);
- PCT UBND TP Lê Hồng Sơn;
- Các cơ quan, đơn vị có tên trong kế hoạch;
- VPUB: CVP, các PCVP: P.C.Công, N.N.Kỳ,
NC, TKBT, TH, KGVX; *TL*
- Lưu: VT, CATP.

32449 (50)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *Đ*
CHỦ TỊCH



TL
Lê Hồng Sơn

Đề cương **BÁO CÁO**

Sơ kết kết quả thực hiện Nghị định 80/CP của Chính phủ, giai đoạn 2011-2017

(Kèm theo Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 21/3/2017 của UBND TP)

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ; hướng dẫn của Bộ Công an; Kế hoạch số... của UBND TP ngày, UBND quận, huyện, thị xã (sở, ban, ngành....) báo cáo sơ kết kết quả triển khai thực hiện Nghị định 80/2011/NĐ-CP ngày 16/9/2011 của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù (Nghị định 80/CP), giai đoạn 2011-2017 như sau:

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

1. Các văn bản UBND cấp huyện ban hành chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định 80/CP; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 21/3/2017 của UBND Thành phố về thực hiện Nghị định 80/CP của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù.

2. Công tác tham mưu và phối hợp tổ chức thực hiện của lực lượng Công an với các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể ở địa phương trong triển khai thực hiện Nghị định.

3. Kế hoạch triển khai thực hiện của các sở, ban, ngành.

II. Kết quả triển khai thực hiện Nghị định 80/CP

1. Công tác thông tin, truyền thông: Nêu rõ nội dung, hình thức, cơ quan thực hiện công tác thông tin, truyền thông và kết quả đạt được

2. Công tác tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương (nêu rõ số liệu về kết quả công tác tiếp nhận, phân công người quản lý, giáo dục, hướng dẫn làm các thủ tục hành chính, hỗ trợ tìm kiếm, tạo việc làm...); nêu những cách làm sáng tạo, hiệu quả trong tổ chức tiếp nhận quản lý, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù của chính quyền và lực lượng Công an địa phương.

3. Công tác xây dựng, nhân rộng mô hình, cá nhân điển hình về tái hòa nhập cộng đồng:

- Công tác tham mưu, đề xuất của lực lượng Công an và các sở, ban, ngành, đoàn thể trong xây dựng, nhân rộng mô hình, cá nhân điển hình.

- Việc tổ chức thực hiện và kết quả đạt được: tổng số mô hình, cá nhân điển hình đang hoạt động hiệu quả ở địa phương; số mô hình, cá nhân điển hình được xây dựng, nhân rộng sau khi triển khai thực hiện Nghị định 80/CP; nêu 03 mô hình tiêu biểu (tên mô hình, thời gian thành lập, cơ quan quyết định thành lập, cơ quan tổ chức

chủ trì thực hiện, hiệu quả của mô hình...) và 3-5 cá nhân điển hình về tái hòa nhập cộng đồng.

4. Việc xây dựng, ban hành cơ chế chính sách của địa phương để thực hiện công tác tái hòa nhập cộng đồng (lập quỹ hỗ trợ giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù, chính sách khuyến khích doanh nghiệp tiếp nhận người chấp hành xong án phạt tù vào làm việc...).

5. Công tác phối hợp của các lực lượng, ban, ngành, đoàn thể trong quản lý, giáo dục giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù; công tác giáo dục, tư vấn, hướng nghiệp dạy nghề, giới thiệu việc làm cho phạm nhân sắp chấp hành xong án phạt tù.

III. Nhận xét đánh giá và bài học kinh nghiệm.

1. Nhận xét, đánh giá

- Đánh giá tình hình công tác tái hòa nhập cộng đồng trước khi có Nghị định 80/CP và sau khi triển khai thực hiện Nghị định 80/CP cho đến nay (nhận thức, trách nhiệm của chính quyền các cấp, các sở, ban, ngành, đoàn thể ở địa phương, cộng đồng xã hội; số lượng các mô hình, cá nhân điển hình được xây dựng nhân rộng...)

- Đánh giá tác động tích cực của công tác tái hòa nhập cộng đồng đến công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương; nêu số liệu so sánh tỷ lệ tái phạm tội, vi phạm pháp luật của người chấp hành xong án phạt tù và tình trạng vi phạm pháp luật nói chung tại địa phương, tăng hay giảm so từng thời điểm trước và sau khi triển khai Nghị định 80/CP cho đến nay... (tỷ lệ tái phạm tội, vi phạm pháp luật trong năm là tỷ lệ % của số người chấp hành xong án phạt tù chưa được xóa án tích tái phạm, vi phạm pháp luật trong năm đó trên tổng số người chấp hành xong án phạt tù chưa được xóa án tích đang được quản lý tại thời điểm tính).

2. Những tồn tại, khó khăn vướng mắc, nguyên nhân (chủ quan, khách quan)

3. Bài học kinh nghiệm (công tác tham mưu, chỉ đạo; công tác tuyên truyền, tiếp nhận quản lý, xây dựng nhân rộng mô hình, cá nhân điển hình...)

IV, Kiến nghị, đề xuất: Nêu các kiến nghị, đề xuất đối với Chính phủ, các Bộ ngành về cơ chế, chính sách, pháp luật; sự phối hợp liên ngành trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị định 80/CP...

V. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong thời gian tới.

Phụ lục số 2 (Kèm theo Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 25/8/2017 của UBND thành phố Hà Nội)

UBND

Số:

BÁO CÁO

**Thống kê kết quả thực hiện các biện pháp quản lý, hỗ trợ, giúp đỡ
Người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng**

NĂM	Tổng số người CHXAPT đang cư trú tại địa phương	Số người CHXAPT chưa xóa án tích	Số tiếp nhận quản lý trong năm	Số lượt người CHXAPT được thực hiện các biện pháp hỗ trợ, giúp đỡ							Tự tìm việc làm	Chưa có việc làm	Tình trạng vi phạm pháp luật			
				Cấp CMND, CCCD	Đăng ký cư trú	Vay vốn từ Quỹ hỗ trợ THNCD (nếu có)	Vay vốn từ Ngân hàng CSXH, Quỹ khác	Giới thiệu, bố trí việc làm	Được đào tạo nghề	Tư vấn			Xử lý vi phạm hành chính	Xử lý hình sự	Tỷ lệ tái phạm, vi phạm pháp luật (%)	
2012																
2013																
2014																
2015																
2016																
6 T đầu năm 2017																

Cán bộ thống kê
(ký, ghi rõ họ, tên)

....., ngày.....tháng.....năm 2017

T.M UBND Quận, huyện, thị xã

CHỦ TỊCH

(ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Tỷ lệ % tái phạm, vi phạm pháp luật =

$$\frac{\text{Số người bị xử lý vi phạm hành chính} + \text{Số bị xử lý hình sự}}{\text{Tổng số người CHXAPT chưa được xóa án tích trong năm}}$$

X 100